TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 118/2022/QĐST–HNGĐ	*Châu Thành A, ngày 03 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 96/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị H

Địa chỉ: ấp 3B, xã Tân H, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Nguyễn Tấn P

Địa chỉ: ấp 3B, xã Tân H, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã H

Người đại diện theo ủy quyền: Nguyễn Văn V – Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã H huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tấn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 16 tháng 12 năm 2006 cho chị Nguyễn Thị H được tiếp tục nuôi dưỡng. Do chị H chưa có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho nên anh Nguyễn Tấn P chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho anh Nguyễn Tấn P không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tấn P tự thỏa thuận không có yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng chính sách xã H khoảng vay hộ nghèo mã số 6600000711188953 ngày 27/9/2017 với số tiền là 10.000.000 đồng, tiền lãi tạm tính đến ngày 04/4/2022 là 22.000 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 05/4/2022 theo hợp đồng vay hộ nghèo mã số 6600000711188953 ngày 27/9/2017 cho đến khi chị H trả hết nợ cho Ngân hàng. Anh Nguyễn Tấn P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng chính sách xã H khoảng vay nước nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn mã số 6600000718264458 ngày 23/6/2020 với số tiền vốn là 18.000.000 đồng và tiền lãi tạm tính đến ngày 04/4/2022 là 55.000 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 05/4/2022 theo hợp đồng vay nước nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn mã số 6600000718264458 ngày 23/6/2020 cho đến khi anh P trả hết nợ cho Ngân hàng.

Về án phí hôn nhân và gia đình 150.000 đồng chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu. Án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu là 359.500 đồng. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số 0011742 ngày 07/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành tiền án phí nên chị H còn phải nộp thêm số tiền là 209.500 đồng. Anh Nguyễn Tấn P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 359.500 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H.Châu Thành A;
- UBND xã Tân H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Văn Đua